TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **218**/2020/HS-ST
Ngày 27-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Vĩnh Mai;

Ông Nguyễn Hữu Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc C**; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Định;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn N (đã chết) và bà Phạm Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Hồ Thị Minh Đ và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2020 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Ngọc D**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1972 tại tỉnh Bình Định;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê N (đã chết) và bà Huỳnh Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Hồ Thị Ngọc T và có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 18/01/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thành T**; tên gọi khác: Tý; Sinh ngày 16 tháng 6 năm 1984 tại tỉnh: Đắk Lắk;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T (đã chết) và bà Lê Thị Tuyết L (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/6/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 147/2007/HS-ST. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 18/01/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Vũ Trường T, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Lê Hữu T, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ D, khối B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

6. Ông Trương Công T, sinh năm 1969 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

7. Ông Phạm Bá L, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ E, khối M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

8. Ông Phạm Hoàng N, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

9. Ông Đặng Đ, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

10. Ông Trịnh Đình H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

11. Ông Nguyễn Xuân Y, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

12. Ông Lê Văn T, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

13. Bà Hồ Thị Minh Đ, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

14. Ông Nguyễn C, sinh năm 1936 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn J, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

15. Ông Nguyễn Minh T (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

16. Ông Trần T, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, khối N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

17. Hợp tác xã L; Địa chỉ: Đường N, tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện: Ông Võ Đức Khiêm – Chủ nhiệm Hợp tác xã L; Địa chỉ: Đường N, tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2020, Nguyễn Ngọc C đang ở tại Kiốt số 2 trong khuôn viên của hợp tác xã L, địa chỉ Đường L, tổ dân phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (là nơi Nguyễn Ngọc C thuê mặt bằng để mua bán trái cây) thì Phạm Bá L đem một con gà đá có màu lông đỏ, đen (gọi là gà Tía) nặng 2,9kg đến nhà Nguyễn Ngọc C và hỏi C có con gà nào cùng cân nặng thì cho đá xổ (tập đá) với gà của L và cược với nhau 01 thùng bia thì Nguyễn Ngọc C đồng ý. Sau đó, Nguyễn Ngọc C gọi điện thoại cho Lê Ngọc D đem gà đến đá

với gà của Phạm Bá L. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Lê Ngọc D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha JUPITER, màu đỏ - đen biển số 47B1 – 494.60 và đem theo 01 con gà đá có lông màu đen (gọi là gà Ô đen) nặng 03kg đến nhà Nguyễn Ngọc C. Tại đây, Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Phạm Bá L, thỏa thuận cho con gà Tía của L đá với con gà Ô đen của D, nếu con gà nào thắng chủ gà thắng sẽ đưa cho Nguyễn Ngọc C 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*, con gà nào thua chủ gà sẽ đưa cho Nguyễn Ngọc C 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)*, số tiền trên dùng để mua thức ăn cho gà và các vật dụng chăm sóc gà đá như khăn lau, băng keo. Sau khi thỏa thuận xong, Nguyễn Ngọc C lấy một tấm mút cao su dài 03m, cao 60cm quây thành vòng tròn trên bãi đất trống phía sau Kiốt bán trái cây của hợp tác xã L, rồi Lê Ngọc D và Phạm Bá L cho 02 con gà nêu trên vào bên trong đá với nhau. Cùng thời điểm này, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu ARROW, màu sơn xanh biển số 47D1 – 173.86 mang theo một con gà đá đến nhà Nguyễn Ngọc C để đá xổ và một số đối tượng khác gồm: Lê Văn C, Vũ Trường T (tên thường gọi là Beo), Nguyễn Văn P, Lê Hữu T, Nguyễn Đình T, Trương Công T, Phạm Hoàng N (tên thường gọi là Đen), Phạm Bá L, Nguyễn Xuân Y, Trịnh Đình H, Đặng Đ, Nguyễn C và một số người khác chưa xác định nhân thân lai lịch đi đến địa điểm trên để xem đá gà. Sau khi cùng uống bia xem đá gà được một lúc thì những người có mặt tại đây tự nảy sinh ý định rồi cá cược được thua bằng tiền với nhau thông qua kết quả thắng thua của 02 con gà đang đá. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kiểm tra bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc với nhau dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền cho cặp gà Tía và Ô đen tại bãi đất phía sau Kiốt bán trái cây của hợp tác xã L. Tạm giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 18.650.000 đồng *(Mười tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* và các công cụ phục vụ vào việc đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D và Nguyễn Thành T cùng các đối tượng đánh bạc với nhau dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền trong quá trình con gà Ô đen của Lê Ngọc D đá với con gà Tía của Phạm Bá L đến thời điểm bắt quả tang chưa phân định kết quả thắng thua, cụ thể như sau:

- Nguyễn Ngọc C đã cá cược 04 *(Bốn)* lượt: Đặt cược 5.000.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Ngọc D, nếu thắng thì được 3.000.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 200.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Thành T nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 2.000.000 đồng cho gà Tía với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 800.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Nguyễn Ngọc C tham gia cá cược cho cả trận là **8.000.000 đồng** *(Tám triệu đồng)*.

- Lê Ngọc D đã cá cược 11 *(Mười một)* lượt: Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Trương Công T nếu thắng thì được 250.000 đồng; Đặt cược 5.000.000 đồng cho gà Ô đen với Nguyễn Thành T nếu thắng thì được 3.000.000 đồng; Đặt cược 1.000.000 đồng cho gà Ô đen với Phạm Bá L nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 400.000 đồng cho gà Ô đen với đối tượng tên "Sáu" (chưa rõ nhân thân lai lịch) nếu thắng thì được 1.000.000 đồng; Đặt cược 800.000 đồng cho gà Ô đen với Nguyễn Ngọc C nếu thắng thì được

2.000.000 đồng; Đặt cược 600.000 đồng cho gà Ô đen với Vũ Trường T nếu thắng thì được 2.000.000 đồng; Đặt cược 3.000.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Ngọc C nếu thắng thì được 5.000.000 đồng; Đặt cược 200.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Ngọc C nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Lê Hữu T nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Phạm Hoàng N nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 2.000.000 đồng cho gà Ô đen với Vũ Trường T nếu thắng ăn được 2.000.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Lê Ngọc D tham gia cá cược cho cả trận là **14.500.000 đồng** *(Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng)*. Lê Ngọc D khai đem theo người số tiền 3.150.000 đồng *(Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Thành T đã cá cược 06 *(Sáu)* lượt: Đặt cược 250.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Văn P nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 3.000.000 đồng cho gà Tía với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 5.000.000 đồng; Đặt cược 2.000.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Văn C nếu thắng thì được 1.200.000 đồng; Đặt cược 1.000.000 đồng cho gà Ô đen với Phạm Bá L nếu thắng thì được 600.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Phạm Hoàng N nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Nguyễn Ngọc C nếu thắng thì được 500.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Nguyễn Thành T tham gia cá cược cho cả trận là **7.250.000 đồng** *(Bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nguyễn Thành T khai đem theo số tiền 2.200.000 đồng *(Hai triệu hai trăm nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Lê Văn C đã cá cược 03 *(Ba)* lượt: Đặt cược 1.200.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Thành T nếu thắng thì được 2.000.000 đồng; Đặt cược 200.000 đồng cho gà Tía với Vũ Trường T nếu thắng thì được 700.000 đồng; Đặt cược 300.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Hữu T nếu thắng thì được 500.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Lê Văn C tham gia cá cược cho cả trận là 1.700.000 đồng *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)*. Lê Văn C khai đem theo số tiền 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Vũ Trường T (tên gọi khác: Beo) đã cá cược 04 *(Bốn)* lượt: Đặt cược 250.000 đồng cho gà Tía với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 2.000.000 đồng cho gà Tía với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 2.000.000 đồng; Đặt cược 2.000.000 đồng cho gà Tía với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 600.000 đồng; Đặt cược 700.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Văn C nếu thắng thì được 200.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Vũ Trường T tham gia cá cược cho cả trận là 4.950.000 đồng *(Bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*. Vũ Trường T khai đem theo số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn P đã cá cược 07 *(Bảy)* lượt: Đặt cược 1.000.000 đồng cho gà Tía với đối tượng tên "Thương" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 600.000 đồng; Đặt cược 1.000.000 đồng cho gà Tía với đối tượng tên

"Nhật" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 700.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Phạm Hoàng N nếu thắng thì được 350.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Trương Công T nếu thắng thì được 300.000 đồng; Đặt cược 400.000 đồng cho gà Ô đen với đối tượng tên "Trung" (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 200.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Nguyễn Thành T nếu thắng thì được 250.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Phạm Hoàng N nếu thắng thì được 250.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Nguyễn Văn P tham gia cá cược cho cả trận là 4.400.000 đồng *(Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Nguyễn Văn P khai đem theo số tiền 2.600.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- **Lê Hữu T** đã cá cược 04 *(Bốn)* lượt: Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Lê Văn C nếu thắng thì được 300.000 đồng; Đặt cược 300.000 đồng cho gà Ô đen với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 350.000 đồng cho gà Ô đen với Phạm Bá L nếu thắng thì được 1.000.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Lê Hữu T tham gia cá cược cho cả trận là 1.650.000 đồng *(Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*. Lê Hữu T khai đem theo số tiền 3.200.000 đồng *(Ba triệu hai trăm nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- **Nguyễn Đình T** đã cá cược 02 *(Hai)* lượt: Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 350.000 đồng; Đặt cược 250.000 đồng cho gà Tía với người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch nếu thắng thì được 500.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Nguyễn Đình T tham gia cá cược cho cả trận là 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nguyễn Đình T khai đem theo số tiền 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- **Trương Công T** đã cá cược 03 *(Ba)* lượt: Đặt cược 250.000 đồng cho gà Tía với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 300.000 đồng cho gà Ô đen với Nguyễn Văn P nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 200.000 đồng cho gà Tía với một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nếu thắng thì được 500.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đặt cược. Tổng số tiền mà Trương Công T tham gia cá cược cho cả trận là 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trương Công T khai đem theo số tiền 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- **Phạm Bá L** đã cá cược 03 *(Ba)* lượt: Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 1.000.000 đồng; Đặt cược 600.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Thành T nếu thắng thì được 1.000.000 đồng; Đặt cược 1.000.000 đồng cho gà Tía với Lê Hữu T nếu thắng thì được 350.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đã đặt cược. Tổng số tiền mà Phạm Bá L tham gia cá cược cho cả trận là 2.100.000 đồng *(Hai triệu một trăm nghìn đồng)*. Phạm Bá L khai đem theo số tiền 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

- Phạm Hoàng N đã cá cược 04 *(Bốn)* lượt: Đặt cược 500.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Thành T nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 250.000 đồng cho gà Tía với Nguyễn Văn P nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 500.000 đồng cho gà Ô đen với Lê Ngọc D nếu thắng thì được 500.000 đồng; Đặt cược 350.000 đồng cho gà Ô đen với Nguyễn Văn P nếu thắng thì được 500.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đã đặt cược. Tổng số tiền mà Phạm Hoàng N tham gia cá cược cho cả trận là 1.600.000 đồng *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tạm giữ công cụ và tiền sử dụng để đánh bạc gồm:

- 04 *(Bốn)* con gà có đặc điểm như sau: 01 *(Một)* con gà có lông màu Tía, cân nặng 2,9kg; 01 *(Một)* con gà có lông màu Ô đen, cân nặng 03kg; 01 *(Một)* con gà lông màu đen, nặng 03kg và 01 *(Một)* gà lông màu đen, nặng 2,6kg.

- 01 *(Một)* tấm mút cao su màu đen kích thước 2,84m x 2,13m x 0,6m x 0,03m; 01 *(Một)* đồng hồ treo tường màu đen; 01 *(Một)* cái cân màu xanh hiệu Nhơn Hòa; 02 *(Hai)* cái lồng bằng kim loại kích thước 01m x 01m; 01 *(Một)* cái kéo kim loại; 02 *(Hai)* cuộn băng keo màu trắng; 03 *(Ba)* mảnh bìa Cattông có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc White Horse có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc War Horse có nhiều chữ số.

- Tạm giữ của người tham gia đánh bạc tổng số tiền 18.650.00 đồng gồm: Nguyễn Đình T: 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)*; Nguyễn Văn P: 2.600.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*, 01 *(Một)* tờ giấy thể hiện việc cá cược có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn P; Lê Hữu T: 3.200.000 đồng *(Ba triệu hai trăm nghìn đồng)*; Lê Văn C: 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*, 01 (một) tờ giấy thể hiện việc cá cược có chữ ký xác nhận của Lê Văn C; Vũ Trường T: 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*; Lê Ngọc D: 3.150.000 đồng *(Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)*, 01 (Một) tờ giấy thể hiện việc cá cược có chữ ký xác nhận của Lê Ngọc D; Trương Công T: 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)*; Nguyễn Thành T: 2.200.000 đồng *(Hai triệu hai trăm nghìn đồng)*, 01 *(Một)* tờ giấy thể hiện việc cá cược có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thành T.

- Tạm giữ 08 xe mô tô, gồm: Xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 47R1-5298; Xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 47B1-536.44; Xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 47B1-423.63; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 47T1-011.70; Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 47B1-494.60; Xe mô tô nhãn hiệu Arrow, biển số 47D1-173.86; Xe mô tô nhãn hiệu Superhalim, biển số 47H9-4645; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 47K1-080.00.

Cáo trạng số 188/CT-VKS.BMT ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T, về tội: *"Đánh bạc"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng tháng đến 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm Cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột giao trả cho bị cáo Lê Ngọc D là chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 47B1- 494.60, số máy 5B95146591, số khung RLCJ5B950CY146587; giao trả cho bị cáo Nguyễn Thành T là chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Arrow, biển số 47D1-173.86, số máy VTT18JL1P52FMH005718, số khung RRKWCH1UM7XB05718; giao trả cho ông Trương Công T là chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 47B1-423.63, số máy 1294443, số khung 1311617; giao trả cho ông Lê Văn Tiến là chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 47R1 – 5298, số máy JC43E5960199, số khung RLHJC4325BY053250; giao trả cho ông Trịnh Đình H là chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 47K1 – 080.00, số máy JF46E4033216, số khung HJF4602DY215548; giao trả cho ông Nguyễn Xuân Y là chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoada Future, biển số 47T1- 011.70, số máy JC54E0041538, số khung RLHJC5324CY020974.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tịch thu và tiêu hủy 01*(Một)* con gà có lông màu tía (Tía), cân nặng 2,9kg; 01*(Một)* con gà có lông màu đen (Ô đen), cân nặng 03kg; 02 *(Hai)* con gà lông màu đen, 01*(Một)* con nặng 03kg và 01 *(Một)* con nặng 2,6kg là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đã chết, không còn giá trị sử dụng.

- Truy thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng của Phạm Bá L, là số tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 *(Một)* tấm mút cao su màu đen kích thước 2,84m x 2,13m x 0,6m x 0,03m; 01 *(Một)* đồng hồ treo tường màu đen; 01 *(Một)* cái cân màu xanh hiệu Nhơn Hòa; 02 *(Hai)* cái lồng bằng kim loại kích thước 01m x 01m; 01 *(Một)* cái kéo kim loại; 02 *(Hai)* cuộn băng keo màu trắng; 03 *(Ba)* mảnh bìa Cattông có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc White Horse có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc War Horse có nhiều chữ số là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm: Số tiền 3.150.000 đồng thu giữ của Lê Ngọc D; số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành T; số tiền 800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình T; số tiền 2.600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn P; số tiền 3.200.000 đồng thu giữ của Lê Hữu T; số tiền 4.000.000 thu giữ của Lê Văn C; số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Vũ Trường T; số tiền 700.000 đồng thu giữ của Trương Công T, tổng số tiền 18.650.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 01 năm 2020, tại khu vực bãi đất trống phía sau dãy Kiốt tại địa chỉ đường L, tổ dân phố L, phường T, thành phố

B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D và Nguyễn Thành T cùng một số người khác đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đá gà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, trong đó Nguyễn Ngọc C đã tham gia cá cược 04 lượt với tổng số tiền là 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*; Lê Ngọc D tham gia cá cược 11 lượt với tổng số tiền là 14.500.000 đồng *(Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng)* và Nguyễn Thành T tham gia cá cược 06 lượt với tổng số tiền là 7.250.000 đồng *(Bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...".

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc phải nhận thức được rằng mọi hành vi đánh bạc được thua bằng tiền đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lười biếng lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính, các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D có nhân thân tốt. Bị cáo Nguyễn Thành T có nhân thân xấu, ngày 21/6/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 147/HSST.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tính chất, vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo có khác nhau, do đó cần phân hóa từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C, bị cáo là người có vai trò tích cực. Bị cáo là người gọi điện thoại cho Lê Ngọc D mang gà đến đá, chuẩn bị các vật dụng chăm sóc gà đá, chuẩn bị tấm mút cao su quây thành vòng tròn để gà đá với nhau. Bị cáo tham gia cá cược 04 lượt, với tổng số tiền cá cược là 8.000.000 đồng. Đối với bị cáo Lê Ngọc D, bị cáo là người có vai trò ít tích cực hơn bị cáo Nguyễn Ngọc C. Tuy nhiên, bị cáo tham gia cá cược 11 lượt, với tổng số tiền cá cược là 14.500.000 đồng. Do đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C và bị cáo Lê Ngọc D bằng nhau là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T, bị cáo tham gia cá cược 06 lượt, với tổng số tiền cá cược là 7.250.000 đồng. Do đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thành T thấp hơn bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D là phù hợp.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự để các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và đạt được mục đích của hình phạt. Đồng thời việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thành T sẽ có tác dụng cải tạo, giáo dục hơn chấp hành hình phạt tù, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giáo dục tại cộng đồng, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà vẫn có tác dụng răn đe, phòng

ngừa tội phạm chung. Do bị cáo Nguyễn Thành T có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[5] Đối với Vũ Trường T, Nguyễn Văn P, Lê Hữu T, Nguyễn Đình T, Trương Công T, Phạm Bá L, Phạm Hoàng N, là những người chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc, chưa bị kết án về tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá Bạc, tham gia đánh bạc cùng các bị cáo trên với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Hành vi của những người này cũng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là phù hợp.

Đối với Lê Văn C, bị kết án về tội Đánh bạc tại Bản án số 19/ST ngày 28/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk, đã được xóa án tích. Tham gia đánh bạc cùng các bị cáo trên với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Hành vi của Lê Văn C chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là phù hợp.

Đối với một số đối tượng cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà vào ngày 11 tháng 01 năm 2020, quá trình bắt quả tang các đối tượng này đã bỏ chạy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không bắt giữ được. Quá trình điều tra đến nay, chưa xác định được nhân thân lai lịch các đối tượng nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 47B1-536.44, số máy C100MSE1074039, số khung C100MS1074039. Quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký chủ sở hữu chiếc xe trên là ông Nguyễn Minh T, địa chỉ: Đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Halim, biển số 47H9-4645, số máy CT100E1861762, số khung VHMPCG00328005925. Quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký chủ sở hữu chiếc xe trên là ông Trần T, địa chỉ: Tổ A, khối B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được với các chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách các chiếc xe trên ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với địa điểm các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc tại bãi đất trống phía sau dãy Kiốt thuộc địa chỉ Đường L, tổ dân phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, quá trình điều tra xác định đây là Quyền sử dụng đất thuộc sở hữu nhà nước, không giao cho một tổ chức, cá nhân nào sử dụng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không kê biên tài sản cũng như không đề cập xử lý đối với những người liên quan là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01*(Một)* con gà có lông màu tía (Tía), cân nặng 2,9kg; 01*(Một)* con gà có lông màu đen (Ô đen), cân nặng 03kg; 02 *(Hai)* con gà lông màu đen, 01*(Một)* con nặng 03kg và 01 *(Một)* con nặng 2,6kg là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đã chết, không còn giá trị sử dụng. Ngày 12/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Đối với: 01 *(Một)* tấm mút cao su màu đen kích thước 2,84m x 2,13m x 0,6m x 0,03m; 01 *(Một)* đồng hồ treo tường màu đen; 01 *(Một)* cái cân màu xanh hiệu Nhơn Hòa; 02 *(Hai)* cái lồng bằng kim loại kích thước 01m x 01m; 01 *(Một)* cái kéo kim loại; 02 *(Hai)* cuộn băng keo màu trắng; 03 *(Ba)* mảnh bìa Cattông có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc White Horse có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc War Horse có nhiều chữ số là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 18.650.000 đồng, trong đó gồm: số tiền 3.150.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Ngọc D; số tiền 2.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành T; số tiền 800.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Đình T; số tiền 2.600.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Văn P; số tiền 3.200.000 đồng thu giữ của ông Lê Hữu T; số tiền 4.000.000 thu giữ của ông Lê Văn C; số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của ông Vũ Trường T; số tiền 700.000 đồng thu giữ của ông Trương Công T, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 700.000 đồng ông Phạm Bá L sử dụng vào việc đánh bạc nên cần truy thu sung vào Ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 47B1-494.60, số máy 5B95146591, số khung RLCJ5B950CY146587, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc D; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Arrow, biển số 47D1-173.86, số máy VTT18JL1P52FMH005718, số khung RRKWCH1UM7XB05718, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thành T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, biển số 47B1-423.63, số máy 1294443, số khung 1311617, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trương Công T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 47R1 – 5298, số máy JC43E5960199, số khung RLHJC4325BY053250, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông ông Lê Văn T; 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 47K1 – 080.00, số máy JF46E4033216, số khung HJF4602DY215548, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Trịnh Đình H; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 47T1- 011.70, số máy JC54E0041538, số khung

RLHJC5324CY020974, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Xuân Y. Quá trình điều tra xác định các phương tiện trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T, ông Trương Công T, ông Lê Văn T, ông Trịnh Đình H, ông Nguyễn Xuân Y là các chủ sở hữu, là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc C **12** ***(Mười hai)*** **tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc C, cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc D **12 *(Mười hai)* tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Ngọc D cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T **01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng Cải tạo không giam giữ,** được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến ngày 18/01/2020, 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Thành T còn phải chấp hành 01 *(Một)* năm 05 *(Năm)* tháng 12 *(Mười hai)* ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời điểm tính chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thành T tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Thành T.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột giao trả cho bị cáo Lê Ngọc D là chủ sở hữu hợp pháp: 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 47B1- 494.60, số máy 5B95146591, số khung RLCJ5B950CY146587; giao trả cho bị cáo Nguyễn Thành T là chủ sở hữu hợp pháp: 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Arrow, biển số 47D1-173.86, số máy VTT18JL1P52FMH005718, số khung RRKWCH1UM7XB-05718; giao trả cho ông Trương Công T là chủ sở hữu hợp pháp: 01 *(Một)* chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Citi, biển số 47B1-423.63, số máy 1294443, số khung 1311617; giao trả cho ông Lê Văn T là chủ sở hữu hợp pháp: 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 47R1 – 5298, số máy JC43E5960199, số khung RLHJC4325BY053250; giao trả cho ông Trịnh Đình H là chủ sở hữu hợp pháp: 01 *(Một)* chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 47K1 – 080.00, số máy JF46E4033216, số khung HJF4602DY215548; giao trả cho ông Nguyễn Xuân Y là chủ sở hữu hợp pháp: 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoada Future, biển số 47T1- 011.70, số máy JC54E0041538, số khung RLHJC5324CY020974.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tịch thu và tiêu hủy 01*(Một)* con gà có lông màu tía (Tía), cân nặng 2,9kg; 01*(Một)* con gà có lông màu đen (Ô đen), cân nặng 03kg; 02 *(Hai)* con gà lông màu đen, 01*(Một)* con nặng 03kg và 01 *(Một)* con nặng 2,6kg là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đã chết, không còn giá trị sử dụng.

- Truy thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* của Phạm Bá L, là tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 *(Một)* tấm mút cao su màu đen kích thước 2,84m x 2,13m x 0,6m x 0,03m; 01 *(Một)* đồng hồ treo tường màu đen; 01 *(Một)* cái cân màu xanh hiệu Nhơn Hòa; 02 *(Hai)* cái lồng bằng kim loại kích thước 01m x 01m; 01 *(Một)* cái kéo kim loại; 02 *(Hai)* cuộn băng keo màu trắng; 03 *(Ba)* mảnh bìa Cattông có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc White Horse có nhiều chữ số; 01 *(Một)* mảnh bìa vỏ thuốc War Horse có nhiều chữ số là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tổng số tiền 18.650.000 đồng *(Mười tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng),* trong đó: Số tiền 3.150.000 đồng *(Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo Lê Ngọc D; số tiền 2.200.000 đồng *(Hai triệu hai trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành T; số tiền 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)* thu giữ của ông Nguyễn Đình T; số tiền 2.600.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm nghìn đồng)* thu giữ của ông Nguyễn Văn P; số tiền 3.200.000 đồng *(Ba triệu hai trăm nghìn đồng)* thu giữ của ông Lê Hữu T; số tiền 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* thu giữ của ông Lê Văn C; số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* thu giữ của ông Vũ Trường T; số tiền 700.000 đồng *(Bảy trăm nghìn đồng)* thu giữ của ông Trương Công T, là tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/7/2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Lê Ngọc D, Nguyễn Thành T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND phường T; TP. B; tỉnh Đắk Lắk;
- UBND phường T; TP. B; tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Kiều My